

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 24-4-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Long Khánh

Ông Lý Hồng Hạnh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Phục Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường S, sinh năm 1995, tại: Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: số nhà AB, ấp HT 1, xã PH, huyện PT, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1975; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1995; Có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Huỳnh Văn Th, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp TD, xã TX, huyện TL, thành phố Cần Thơ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Văn Th1, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp ThX, xã TT, huyện TL, thành phố Cần Thơ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 19 giờ ngày 29/9/2023, ông Bùi Văn Th1 cư ngụ ấp ThX, xã TT, huyện TL, thành phố Cần Thơ có mời Nguyễn Trường S đến nhà Th1 uống bia. Trong lúc nhậu, S gọi điện cho Huỳnh Văn Th (là bạn của S và Th1) đến uống bia và ngồi nói chuyện với nhau. Uống bia được một lúc thì giữa S và Th phát sinh mâu thuẫn cự cãi với nhau, sau một lúc cãi nhau và Th có lời lẽ thách thức nên S dùng tay phải cầm ly thủy tinh (loại ly có quay) dùng để uống bia trên bàn, đánh vào đầu bên trái của Th 01 cái, không gây thương tích. Sau đó, Th xông tới đánh lại vào vai trái của S thì bị S cầm ly thủy tinh đánh cái thứ 02 vào đầu Th thì phát hiện Th bị chảy nhiều máu và ly thủy tinh đã bị bể. Lúc này, ông Bùi Văn Th1 đến can và chở Th đi cấp cứu, còn S bỏ lại hung khí là cái ly bị bể tại vị trí bàn nhậu rồi ra về. Vụ việc được gia đình bị hại Huỳnh Văn Th trình báo đến Công an xã TT, huyện TL.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 793/KLTTCT - TTPYCT ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ đối với Huỳnh Văn Th như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Huỳnh Văn Th tại thời điểm giám định là 8%. Vết thương ngang từ thái dương đến đuôi mắt bên trái của ông Huỳnh Văn Th phù hợp với cơ chế do vật sắc gây ra.

Tại bản kết luận giám định bổ sung về thương tích số 18/KLTTCT-TTPYCT ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ đối với Huỳnh Văn Th như sau: Vết thương ở vùng đỉnh trái hiện tại đã lành sẹo, có tỷ lệ là 01%; Vết thương ở vùng trán phần có tóc che, hiện tại đã lành sẹo, có tỷ lệ là 01%; Vết thương ở vùng thái dương đỉnh trái hiện tại đã lành sẹo, có tỷ lệ là 02%. Vết thương ở vùng đỉnh trái, vết thương ở vùng trán phần có tóc che và vết thương ở vùng thái dương đỉnh trái của ông Huỳnh Văn Th phù hợp với cơ chế do vật sắc gây nên. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do 04 vết thương: vết 01 ở vùng đỉnh trái, vết 02 ở vùng trán phần có tóc che, vết 03 ở vùng thái dương đỉnh trái và vết 04 ở ngang từ thái dương đến đuôi mắt bên trái gây ra cho ông Huỳnh Văn Th hiện tại là 12%.

Bản cáo trạng số 21/CT – VKS - TL ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh

luận:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường S phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 65, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 01/2022 ngày 15/4/2022 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự về án treo, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04-05 năm;

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 ly thủy tinh có trọng lượng 410 gam, do ông Th1 không yêu cầu nhận lại.

+ Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận số tiền do bị cáo bồi thường là 49.000.000 đồng không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Bị cáo thừa nhận đã dùng ly thủy tinh (loại dùng uống bia) gây thương tích cho anh Th và không có ý kiến tranh luận thêm.

Bị hại có đơn yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự và bãi nại cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã thấy được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, chăm sóc cho cha mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, Th1 tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường S khai nhận: Trong lúc uống bia cùng anh Huỳnh Văn Th và anh Bùi Văn Th1, giữa bị cáo và bị hại có cãi nhau. Trong lúc mâu thuẫn, cự cãi, anh Th liên tục thách thức bị cáo đánh anh Th nên bị cáo có dùng ly đang cầm định uống bia đánh vào đầu anh Th nhưng chưa gây thương tích. Sau đó, anh Th đánh lại trúng vào vai bị cáo, bị cáo tức giận, khi

trong người có rượu bị cáo không kiềm chế được cảm xúc đã dùng ly uống bia đang cầm trên tay đánh gây thương tích cho anh Th, thương tích đúng như kết luận giám định.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại và phù hợp với vết thương trên cơ thể bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai người làm chứng. Đủ cơ sở nhận định, chỉ vì mâu thuẫn không đáng có trong tiệc nhậu, bị cáo và bị hại cãi nhau. Bị cáo đã không kiềm chế được bản thân khi đang có rượu trong người, lúc nóng giận đã dùng ly đang uống bia đánh gây thương tích cho anh Th với tỷ lệ 12%. Hành vi của bị cáo đủ cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, phù hợp, không oan sai.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do nóng giận nhất thời, Thiếu kiềm chế bản thân đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ Thệt hại cho bị hại và bị hại có đơn yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự, có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, hiện là lao động chính trong gia đình, có cha mẹ già và con nhỏ. Bị cáo hiện đang là nhân viên kinh doanh. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo có thái độ thành khẩn và ăn năn, tích cực sửa chữa lỗi lầm. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Trường S có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ vào các tình tiết trên xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo

là phù hợp.

[3] Về vật chứng: Đối với 01 ly thủy tinh đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại; Đây là vật chứng không có giá trị và ông Th1 cũng không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí hình sự: Bị cáo Nguyễn Trường S phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trường S 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày 24/4/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PH, huyện PT, tỉnh An Giang giám sát trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Th hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 ly thủy tinh cân nặng là 410 gram đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại (*Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TL theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2024*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Trường S nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện KSND huyện TL;
- Viện KSND TP Cần Thơ;
- CQĐT CA huyện TL;
- Th hành án hình sự CA huyện TL;
- Chi cục Th hành án dân sự huyện TL;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm